

Số: ~~87~~2/QĐ-THPTBT

Bình Tân, ngày 10 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai số liệu giao dự toán
thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BÌNH TÂN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-SGDĐT ngày 27/7/2023 của Giám đốc sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán NSNN năm 2023 (Điều chỉnh lần 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu giao dự toán dự toán thu, chi NSNN năm 2022 của trường Trung học phổ thông Bình Tân (Theo biểu số 02 kèm theo).

Hình thức công khai: dán bảng tin tại phòng Hội đồng trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán, cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Trung học phổ thông Bình Tân chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Đỗ Đình Đoàn

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT BÌNH TÂN

Chương: 422

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Điều chỉnh lần 2

(Kèm theo Quyết định số 87-2/QĐ-THPTBT ngày 10-08-2023 của Trường THPT Bình Tân)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	495.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	495.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	495.000.000



Đỗ Đình Đoàn